

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 134/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Bích N, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Bé T, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Bích N và anh Nguyễn Văn Bé T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Bé T đồng ý giao con chung tên Nguyễn Trung T1, sinh ngày 27/7/2009 cho chị Lê Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Lê Thị Bích N không yêu cầu anh Nguyễn Văn Bé T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn Bé T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Bích N và anh Nguyễn Văn Bé T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Bích N tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003034 ngày 23/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị Lê Thị Bích N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND khu vực 2 – Vĩnh Long: 02b;
- Phòng THADS khu vực 2 – Vĩnh Long: 01b;
- UBND xã Tam Bình: 01b;
- Dương sự: 02b;
- Lưu: 04b.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Út